

Bản án số: 13/2017/DS-ST

Ngày: 30/6/2017

*“V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Tuấn.

2. Bà Dương Thị Tú Phương.

Thư ký Tòa án: Bà Trương Thanh Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà Đoàn Vũ Loan – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2017/TLST – DS ngày 24 tháng 4 năm 2017, về việc: *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đoàn Ng T** – sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp L, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **Trần C D** – sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp L, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2017 nguyên đơn chị Đoàn Ng T yêu cầu anh D bồi thường cho chị T các khoản sau đây: Tiền thuốc điều trị trong khi nằm viện là 400.000đ và tiền chụp citi là 1.200.000đ, tiền ăn cho người bệnh trong 7 ngày một ngày số tiền 80.000đ (Ngày ăn 04 lần mỗi lần 20.000đ) với số tiền 560.000đ, tiền tổn thất tinh thần do bị đánh số tiền 1.300.000đ, tiền công lao động 7 ngày là 700.000đ, tiền xe từ Phước Long đến Bệnh viện Thanh Vũ ở Bạc Liêu để

chụp citi và từ Bệnh viện về nhà số tiền 150.000đ; Tiền xe từ nhà ở ấp L đến bệnh viện P để nhập viện và về nhà là 60.000đ, tiền xe cho người đi citi cùng chị T 150.000đ, tiền xe cho người nuôi bệnh từ nhà ở ấp Ph tới Bệnh viện Phước Long đi và về là 60.000đ, tiền công lao động cho người nuôi bệnh 7 ngày là 1.400.000đ.

Lý do chị T yêu cầu là do vào đêm 24 tháng 3 năm 2017 anh D đã đánh chị T dẫn đến chị T bị thương tích phải nằm viện điều trị trong 07 ngày. Để chứng minh cho yêu cầu của mình chị T đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau: Một giấy ra viện ngày 31/3/2017, Một hóa đơn bán hàng, một bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú, một toa thuốc điều trị và một phiếu trả kết quả CT-SCANNER của Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ MEDIC.

Tại phiên tòa chị T rút một phần yêu cầu về tiền thuốc điều trị là yêu cầu anh D bồi thường tiền thuốc theo toa vé, giữ nguyên các khoản yêu cầu còn lại.

* Bị đơn anh Trần C D trình bày: Anh D thừa nhận việc chị T nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện Phước Long từ ngày 25/3/2017 đến ngày 31/3/2017 là do anh D đánh chị T, tính đến thời điểm hiện tại thì anh D chưa bồi thường cho chị T khoản tiền nào. Tại phiên tòa anh D chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc điều trị theo toa vé cho chị T, các khoản còn lại anh D không đồng ý bồi thường cho chị T.

*** Ý kiến của Kiểm sát viên:**

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đối với Hội đồng xét xử và Thư ký tính từ thời điểm bắt đầu phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

- + Không chấp nhận yêu cầu của chị T số tiền chụp citi là 1.200.000đ;
 - + Tiền thuốc: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị T đối với số tiền 10.636đ chấp nhận tiền thuốc theo toa vé 389.364đ;
 - + Tiền mất thu nhập người bệnh được chấp nhận là 700.000đ;
 - + Tiền ăn cho người bệnh 560.000đ không chấp nhận;
 - + Tiền tổn thất tinh thần chỉ chấp nhận một phần với số tiền là 1.210.000đ;
 - + Tiền xe chị T yêu cầu cho hai người được chấp nhận là 420.000đ;
 - + Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh được chấp nhận 1.400.000đ;
- Tổng số tiền anh D phải bồi thường cho chị T là 4.119.364đ.

*** Các tình tiết của vụ án:**

- Chị T và anh D trình bày thống nhất là vào đêm 24/3/2017 anh D có đánh chị T, dẫn đến chị T phải nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện Phước Long trong bảy ngày từ ngày 25 tháng 3 năm 2017 đến ngày 31 tháng 3 năm 2017.

- Chị T yêu cầu anh D bồi thường thiệt hại do sức khỏe của chị T bị xâm phạm với số tiền là 5.980.000đ, anh D chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc theo toa vé, không đồng ý bồi thường các khoản còn lại vì cho rằng thực tế không có xảy ra. Các đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự: Chị Đoàn Ng T yêu cầu Tòa án buộc anh D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, được Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý - giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Chị T và anh D đều trình bày thống nhất là việc chị T nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện Phước Long từ ngày 25/3/2017 đến 31/3/2017 là do chị T bị anh D đánh. Đây là sự tự thừa nhận của các đương sự, được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét trong quá trình giải quyết vụ án.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Thực tế có xảy ra việc anh D dùng tay đánh vào đầu của chị T cụ thể là vùng mặt của chị T, nên lỗi trong trường hợp này hoàn toàn thuộc về anh D. Anh D đánh chị T trong khi anh D có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hành vi của anh là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Từ việc bị anh D đánh, dẫn đến chị T phải nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện, nên anh D phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị T các khoản chi phí như theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự, cụ thể: *"Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút, của người bị thiệt hại; chi phí hợp lý và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị ..."*. Do đó, việc chị T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí liên quan trong thời gian điều trị thương tích là phù hợp với quy định của pháp luật, còn anh D là người gây thiệt hại cho chị T, nên anh D phải có nghĩa vụ bồi thường các chi phí hợp lý nêu trên cho chị T.

[4] Xét yêu cầu của chị T về các khoản bồi thường thiệt hại và xét quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên:

- Chị T chỉ chứng minh được chị T có đi chụp citi ở Bệnh viện đa khoa thanh Vũ, nhưng không chứng minh được chi phí trong trường hợp này là bao nhiêu, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị T đối với số tiền 1.200.000đ.

- Về tiền thuốc theo toa vé, chị T cung cấp được 01 hóa đơn bán hàng đề ngày 31 tháng 3 năm 2017 và bảng kê chi phí khám bệnh nội trú ngày 31 tháng 3

năm 2017 thể hiện số tiền thuốc trong suốt thời gian nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện Phước Long là 389.364đ. Tại phiên tòa chị T tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện tiền thuốc với số tiền 10.636đ. Việc chị T rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền thuốc là do chị T tự nguyện, sự tự nguyện này không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị T đối với số tiền 10.636đ. Chị T yêu cầu anh D bồi thường tiền thuốc theo toa vé cho chị T là 389.364đ, xét thấy chứng từ chị T cung cấp là hợp lệ và anh D cũng đồng ý bồi thường tiền thuốc theo yêu cầu của chị T. Do anh D và chị T thỏa thuận được việc bồi thường tiền thuốc, sự thỏa thuận này không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này, buộc anh D có nghĩa vụ bồi thường tiền thuốc theo toa vé cho chị T số tiền 389.364đ.

- Về thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại: Do chị T nằm điều trị nội trú tại Bệnh viện trong bảy ngày cần phải có người chăm sóc trong thời gian này, nên việc chị T yêu cầu anh D bồi thường tiền công lao động cho người bệnh và tiền công lao động cho người nuôi bệnh trong bảy ngày là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, cụ thể:

+ Về tiền mất thu nhập của người bị thiệt hại: Chị T cho rằng trước khi bị anh D đánh chị bán quán giải khát và bán tạp hóa tại nhà, thu nhập có ngày hơn 100.000đ, có ngày khoảng 100.000đ và cũng có ngày dưới 100.000đ, nên chị T yêu cầu anh D bồi thường cho chị T một ngày là 100.000đ; Anh D không thừa nhận khoản thu nhập của chị T, chị T cũng không cung cấp được thu nhập thực tế của chị. Tuy nhiên, yêu cầu của chị T một ngày 1000.000đ là thấp so với mức thu nhập của lao động phổ thông ở địa phương, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của chị T. Buộc anh D bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho chị T bảy ngày là 700.000đ.

+ Về tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bị thiệt hại: Chị ruột của chị T là chị Đoàn Ng Ch đã chăm sóc chị T bảy ngày khi chị T điều trị thương tích nội trú, cả chị T và chị Ch đều xác định chị Ch làm nghề tóc và làm móng thu nhập trung bình một ngày là 200.000đ, Viện kiểm sát đề xuất chấp nhận yêu cầu của chị T đối với số tiền 1.400.000đ. Tuy nhiên, chị T không chứng minh được mức thu nhập thực tế của chị Ch là 200.000đ/01 ngày, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập của lao động phổ thông ở địa phương một ngày là 150.000đ, chấp nhận một phần yêu cầu về tiền mất thu nhập bảy ngày là 1.050.000đ.

- Tiền ăn cho người bệnh trong bảy ngày: Kiểm sát viên đề xuất không chấp nhận yêu cầu này của chị T, tuy nhiên đây là chi phí bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe trong thời gian nằm viện theo quy định của pháp luật, nên yêu cầu của chị T về chi phí này được xem xét chấp nhận. Nhưng chị T yêu cầu tiền ăn cho người bệnh 04 lần trong một ngày, tiền ăn mỗi lần là 20.000đ chỉ được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần là chị T được ăn bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe 3 lần cho một ngày,

tiền cho mỗi lần ăn là 20.000đ. Như vậy, số tiền ăn mà Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T là 60.000đ/ngày, bảy ngày là 420.000đ.

- Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần: Thực tế có việc chị T bị anh D đánh dẫn đến chị T phải nằm viện điều trị thương tích, việc này cũng phần nào ảnh hưởng đến tinh thần của chị T làm cho chị T có cảm giác hoang man và lo sợ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị T đối với yêu cầu này với số tiền bồi thường bằng một tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.210.000đ.

- Chị T chứng minh được chị có đi chụp citi tại Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ và có việc chị T nằm điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện Phước Long, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T tiền xe từ nhà đến Bệnh viện Thanh Vũ và về nhà cho mỗi người là 150.000đ và chấp nhận tiền xe từ nhà ra Bệnh viện P nằm viện và về cho mỗi người là 60.000đ, tổng số tiền xe được chấp nhận là 420.000đ.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ buộc anh Trần C D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Đoàn Ng T số tiền là 4.189.364đ.

[6] Về án phí: Buộc anh Trần C D phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Chị T không phải chịu án phí.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 244, 246, 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 584, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự số: 91/2015/QH13;

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Ng T đối với số tiền thuốc điều trị là 10.636đ.

2. Chấp một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Ng T, buộc anh Trần C D phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Đoàn Ng T với số tiền 4.189.364đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Trần C D phải chịu án phí số tiền 300.000đ. Chị Đoàn Ng T không phải chịu án phí.

“Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Đang